**ĐIỀU LỆ CÔNG TY LÀ GÌ?**

Mỗi loại hình doanh nghiệp, điều lệ công ty cũng là một phần vô cùng quan trọng để thành viên, cổ đông làm căn cứ thực hiện theo đúng với quy định của doanh nghiệp. Điều lệ công ty được quy định là một văn bản pháp lý quan trọng của doanh nghiệp. Mẫu điều lệ này được soạn thảo từ khi nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp. Điều lệ công ty được xem là văn bản quy định về tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần do chủ sở hữu, các thành viên hoặc cổ đông sáng lập công ty ký quyết và ban hành, đăng ký lần đầu với cơ quan đăng ký kinh doanh. Vậy khi viết mẫu điều lệ công ty sẽ cần lưu ý những gì để viết được đúng theo pháp luật đã đề ra?

**I. Căn cứ pháp lý**

* Luật doanh nghiệp 2020

**II. Khái niệm về điều lệ công ty**

Điều lệ công ty là văn bản do chủ sở hữu, các thành viên hoặc cổ đông sáng lập công ty thống nhất xây dựng trên cơ sở quy định của pháp luật, nhằm quản trị và điều hành hoạt động của công ty. Điều lệ được coi như bản*" hiến pháp”* của doanh nghiệp. Khi có tranh chấp xảy ra, điều lệ là căn cứ pháp lý đầu tiên và quan trọng nhất được đưa ra để các cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp.

Theo luật doanh nghiệp, điều lệ công ty gồm: điều lệ khi đăng kí doanh nghiệp và điều lệ được sửa đổi, bổ sung trong quá trình hoạt động.

**III. Quy định về điều lệ công ty**

Điều lệ công ty bao gồm Điều lệ khi đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ được sửa đổi, bổ sung trong quá trình hoạt động. Căn cứ theo Khoản 2 Điều 24 Luật Doanh nghiệp năm 2020 không quy định về biểu mẫu Điều lệ công ty mà chỉ quy định Điều lệ công ty có các nội dung chủ yếu sau:

***“Điều 24. Điều lệ công ty***

2. Điều lệ công ty bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính của công ty; tên, địa chỉ chi nhánh và văn phòng đại diện (nếu có);

b) Ngành, nghề kinh doanh;

c) Vốn điều lệ; tổng số cổ phần, loại cổ phần và mệnh giá từng loại cổ phần đối với công ty cổ phần;

d) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch của thành viên hợp danh đối với công ty hợp danh; của chủ sở hữu công ty, thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn; của cổ đông sáng lập đối với công ty cổ phần. Phần vốn góp và giá trị vốn góp của mỗi thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn và công ty hợp danh. Số cổ phần, loại cổ phần, mệnh giá từng loại cổ phần của cổ đông sáng lập đối với công ty cổ phần;

đ) Quyền và nghĩa vụ của thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh; của cổ đông đối với công ty cổ phần;

e) Cơ cấu tổ chức quản lý;

g) Số lượng, chức danh quản lý và quyền, nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp; phân chia quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật trong trường hợp công ty có nhiều hơn một người đại diện theo pháp luật;

h) Thể thức thông qua quyết định của công ty; nguyên tắc giải quyết tranh chấp nội bộ;

i) Căn cứ và phương pháp xác định tiền lương, thù lao, thưởng của người quản lý và Kiểm soát viên;

k) Trường hợp thành viên, cổ đông có quyền yêu cầu công ty mua lại phần vốn góp đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc cổ phần đối với công ty cổ phần;

l) Nguyên tắc phân chia lợi nhuận sau thuế và xử lý lỗ trong kinh doanh;

m) Trường hợp giải thể, trình tự giải thể và thủ tục thanh lý tài sản công ty;

n) Thể thức sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty.”

**IV. Nguyên tắc khi xây dựng Điều lệ công ty**

Để có thể soạn thảo nên một bản Điều lệ công ty hoàn chỉnh và phù hợp với quy định của pháp luật, doanh nghiệp buộc phải dựa theo nguyên tắc dưới đây:

Thứ nhất, Điều lệ phải đảm bảo có đầy đủ nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp, không được trái với các quy định của pháp luật doanh nghiệp và pháp luật có liên quan như Luật Doanh nghiệp,Bộ luật dân sự, Luật Thương mại, pháp luật về thuế và kế toán,…

Thứ hai, khi soạn thảo Điều lệ công ty phải dựa trên nguyên tắc tự nguyện, thỏa thuận, Điều lệ là một hợp đồng nhiều bên, quy định quyền và nghĩa vụ của các bên, các chủ sở hữu công ty, quy định về việc tổ chức, quản lý và hoạt đồng của doanh nghiệp.

Thứ ba, Điều lệ khi đăng ký doanh nghiệp phải có họ, tên và chữ ký của những người sau đây căn cứ theo quy định Luật Doanh nghiệp:

* + Các thành viên hợp danh đối với công ty hợp danh.
	+ Chủ sở hữu công ty là cá nhân hoặc người đại diện theo pháp luật của chủ sở hữu công ty là tổ chức đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.
	+ Thành viên là cá nhân và người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền của thành viên là tổ chức đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.
	+ Cổ đông sáng lập là cá nhân và người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sáng lập là tổ chức đối với công ty cổ phần.

Thứ tư, khi muốn sửa đổi, bổ sung Điều lệ thì Điều lệ công ty mới bắt buộc phải có họ, tên và chữ ký của những người sau đây theo quy định tại Luật Doanh nghiệp:

* + Chủ tịch Hội đồng thành viên đối với công ty hợp danh.
	+ Chủ sở hữu, người đại diện theo pháp luật của chủ sở hữu hoặc người đại diện theo pháp luật đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.
	+ Người đại diện theo pháp luật đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.
	+ Người đại diện theo pháp luật đối với công ty cổ phần.

**V. Vai trò của điều lệ công ty**

Bản điều lệ được coi như kim chỉ nam trong mọi hoạt động của công ty, là căn cứ để công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tiến hành việc quản trị nội bộ, chia cổ tức cũng như đại diện trong giao dịch với bên ngoài.

* + Điều lệ công ty giúp cân bằng giữa quyền lợi và nghĩa vụ của các thành viên, cổ đông trong công ty.
	+ Điều lệ công ty có chức năng tạo cơ chế vận hành cho công ty.
	+ Điều lệ công ty làm căn cứ giải quyết tranh chấp nội bộ công ty
	+ Điều lệ công ty quy định những vấn đề cốt lõi của công ty để cho mọi đối tượng có thể tham khảo khi cần thiết.